

Số: 455/QĐ-UBND

Kim Trà, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ và tổ chức chữa cháy khi có sự cố cháy rừng xảy ra

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIM TRÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ và tổ chức chữa cháy khi có sự cố cháy rừng xảy ra.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng các phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Trưởng Công an phường; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BCĐ CTrPTLN bền vững thành phố;
- TVĐU, TT.HĐND phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Các thành viên BCH phòng thủ dân sự phường;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Bắc Sông Hương;
- Tổ trưởng TDP trên địa bàn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Lê Hoàng Thịnh

PHƯƠNG ÁN

**Huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ và tổ chức chữa cháy
khi có sự cố cháy rừng xảy ra**

(Kèm theo Quyết định số: 455/QĐ-UBND ngày 31/3/2026
của Chủ tịch UBND phường Kim Trà)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Huy động nhanh, kịp thời, hợp lý các lực lượng, phương tiện, dụng cụ trên địa bàn tham gia ứng phó khi có sự cố cháy rừng xảy ra.

Các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, chủ động lực lượng, phương tiện, dụng cụ để sẵn sàng huy động chữa cháy rừng.

Lực lượng được huy động tham gia chữa cháy phải luôn đảm bảo tính khẩn trương, cơ động nhanh, phối hợp hiệu quả, đảm bảo an toàn về người và tài sản tham gia chữa cháy.

II. XÁC ĐỊNH VÙNG TRỌNG ĐIỂM

Qua thực tiễn công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn, UBND phường Kim Trà xác định vùng trọng điểm cháy như sau:

ST T	Tổ dân phố	Diện tích (ha)	Khu vực (tên địa phương)	TK	Địa hình	Nguồn nước	Loại cây trồng
1	An Đô	266,2	Lũng Hồ Giếng, Đồi Ông Âm, Đồi Trúc Tiên	104	Dốc, núi đá	Hồ Thọ Sơn	Keo, thông
2	Phụ Ô 2		Khu vực Thọ Sơn Hòn Vượn, Miếu Khe Nước, Vọng Cỏ, Khe Sỏi		Dốc, núi đá	Hồ Hồ Dài	Keo, thông
3	Thượng Khê	157,3	Độn Mệ, Đá Giăng, Kim Sơn	103	Dốc, núi đá	Hồ Thọ Sơn	Keo, thông
Tổng cộng		423.5					

III. PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG THEO CẤP ĐỘ CHÁY

1. Trường hợp cháy nhỏ (đám cháy mới phát sinh, diện tích nhỏ)

1.1. Lực lượng huy động: Khoảng 15 người, gồm:

- Tại phường: 08 người (Ban chỉ huy quân sự, Công an, công chức phụ trách lĩnh vực lâm nghiệp).

- Tại Hạt Kiểm lâm: 02 kiểm lâm địa bàn.
- Tại tổ dân phố nơi xảy ra cháy: 05 người dân.

1.2. Phương tiện, dụng cụ

- Huy động tại phường, Hạt Kiểm lâm: Bàn đập lửa: 05 cái, Rựa: 02 cái, Máy bơm nước đeo vai: 02 cái, Máy thổi gió: 01 cái.
- Huy động tại tổ dân phố nơi xảy ra cháy: Rựa, cào, cuốc của người dân.

1.3. Tổ chức chữa cháy

- Phát dọn đường băng trắng cản lửa trước đám cháy.
- Dùng bàn đập lửa và cành cây đập lửa trực tiếp.
- Dùng bình bơm nước đeo vai để dập tàn lửa.

2. Trường hợp cháy vừa: (đám cháy lan rộng hơn, có nguy cơ cháy lan sang khu vực khác).

2.1. Lực lượng huy động: Khoảng **30 – 40 người**, gồm:

- Tại phường: 20 người (Ban CHQS, Công an, công chức phường).
- Tại Hạt kiểm lâm: 05 cán bộ kiểm lâm.
- Tại tổ dân phố: 10 – 15 người dân.

2.2. Phương tiện, dụng cụ

- Tại phường: Bàn đập lửa: 10 cái, Bình bơm nước đeo vai: 02 cái, Rựa: 5 cái.
- Hạt Kiểm lâm: Máy thổi gió: 02 cái, Bàn đập lửa: 10 cái, Bình bơm nước đeo vai: 02 cái.
- Người dân nơi xảy ra cháy: Rựa, cào, cuốc.

2.3. Tổ chức chữa cháy

Chia 03 tổ chữa cháy:

- Tổ 1 – Đập lửa trực tiếp: Dùng bàn đập lửa, bình bơm nước.
- Tổ 2 – Ngăn cháy lan: Sử dụng rựa, cào, cuốc, máy thổi gió phát dọn đường băng trắng cản lửa theo hướng trước đám cháy.
- Tổ 3 – Hậu cần: Bảo đảm tiếp nước cho bình bơm, công tác y tế.

3. Trường hợp cháy lớn: (đám cháy lan nhanh, nguy cơ cháy diện rộng)

3.1. Lực lượng huy động: Khoảng **70 – 80 người**, gồm:

- Tại phường: 30 người (Ban chỉ huy Quân sự, Công an, Công chức phường).
- Hạt Kiểm lâm: 10 người.
- Tại các tổ dân phố: 30 – 40 người dân (lực lượng tại tổ dân phố nơi xảy ra cháy được huy động trước, các tổ dân phố lân cận sẵn sàng lực lượng chi viện khi có lệnh huy động).

3.2. Phương tiện, dụng cụ

- Tại phường: Máy bơm nước đeo vai: 03 cái, Bàn đập lửa: 20 cái, Rựa: 10 cái, Cưa xăng: 02 cái.
- Hạt Kiểm lâm: Máy thổi gió: 03 cái, Bình bơm nước đeo vai: 05 cái, Bàn đập lửa: 30 cái, Rựa: 10 cái.
- Tổ dân phố: Rựa, cào, cuốc của người dân.

3.3. Tổ chức chữa cháy

Chia 04 tổ chữa cháy:

- Tổ 1 – Dập lửa trực tiếp: Sử dụng máy thổi gió, bình bơm nước, bàn dập lửa.

- Tổ 2 – Sử dụng bình bơm nước, bàn dập để dập lửa triệt để nhằm ngăn đám cháy bùng phát trở lại sau khi Tổ 1 đã dập lửa.

- Tổ 3 – Sử dụng cưa xăng, rựa, máy thổi gió, cuốc, cào phát dọn tạo đường băng trắng cản lửa theo hướng trước đám cháy nhằm ngăn cháy lan diện rộng.

- Tổ 4 – Hậu cần: Tiếp nước, thực phẩm, y tế...

Trường hợp sự cố cháy vượt khả năng kiểm soát, Chủ tịch UBND phường báo cáo UBND thành phố để huy động lực lượng hỗ trợ.